

Dồng chí Võ Nguyên Giáp, nhà lãnh đạo chính trị, nhà quân sự đứng đầu của lực lượng vũ trang cách mạng của nhân dân ta. Đồng thời cũng là người chỉ huy đầu tiên của Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân do Bác Hồ chỉ định; đánh thắng hai trận đầu: Nà Ngần, Phay Khắt, lãnh đạo khởi nghĩa thành lập khu giải phóng Việt Bắc, tổng chỉ huy hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

1930 trong Đảng Tân Việt của Trần Phú, một trong hai vị cử nhân tham gia phong trào cộng sản sớm nhất. Tôi đã đọc những bài viết của ông từ khi tham gia phong trào Mặt trận Dân chủ những năm 1936-1939. Cuốn sách ông viết chung với Đặng Xuân Khu (Qua Ninh) - có tên "Vấn đề dân cày", sau đó ông được Đảng chỉ định đứng ra tổ chức Hội báo chí Bắc Kỳ là nơi lui tới gặp gỡ của nhiều đồng chí lãnh đạo

ĐẠI BẢN DOANH LƯU ĐỘNG CỦA ĐẠI TƯỚNG TỔNG TƯ LỆNH

LÊ TRUNG LƯƠNG

Chủ tịch Cu Ba Phiden Catxtorô gọi Võ Nguyên Giáp là một "vị tướng huyền thoại". Trong thời kỳ nhân dân ta kháng chiến chống Mỹ, nhân dân các nước tổ chức rất nhiều cuộc biểu tình, ủng hộ, số người tham dự đông tới hàng trăm nghìn người. Họ giương cao những khẩu hiệu chữ lớn: Hồ Chí Minh! Giáp! Uy phong của Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp là uy phong của dân tộc, nhân dân, của lực lượng vũ trang. Đặc biệt là của Đảng Cộng sản Việt Nam cùng Bộ Chỉ huy của mình, tiêu biểu cho trí tuệ và đạo đức của dân tộc Việt Nam ta. Sự nghiệp lớn của dân tộc ta trong thế kỷ XX là của tất cả các thế hệ con Lạc cháu Hồng.

Võ Nguyên Giáp là Võ tướng số một. Ông tham gia Ban Chấp hành Trung ương Đảng từ tháng 8/1945; là một thành viên Bộ Chính trị từ năm 1951 đến năm 1992, là một nhà chính trị lớn của Đảng ta, người cộng tác gần gũi lâu năm của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ông bắt đầu hoạt động cách mạng từ năm

Đảng. Nghề nghiệp của ông lúc đó là giáo viên dạy Sử trường Thăng Long. Bà Nguyễn Thị Quang Thái - em bà Nguyễn Thị Minh Khai, người bạn đời trước đây của ông đã tham gia hoạt động bí mật rồi bị địch bắt và hy sinh trong nhà tù đế quốc.

Tôi từng biết ông Giáp từ thời kỳ hoạt động công khai, nhưng tới sau Cách mạng tháng Tám mới được tiếp xúc với ông. Đó là dịp tôi được thay mặt Thành ủy Hà Nội tới dự cuộc chào đón chính thức đội quân giải phóng về, tiễn các đoàn thanh niên tình nguyện Nam tiến, được nghe ông nói chuyện về chính trị, quân sự; về việc ký Hiệp định sơ bộ với Pháp (6/8/1946). Không những thế, ông còn nói cho chúng tôi nghe về hoạt động của quân đội Tưởng và tay sai ở một số nơi.

Năm 1946, tôi được Xứ ủy Bắc Kỳ chỉ định làm Bí thư Thành ủy Hải Phòng, sau đó phụ trách cả các tỉnh duyên hải và Chiến khu 3 (sau này là Quân khu III). Năm 1948, tôi được gọi

lên Việt Bắc làm công tác tổ chức, tư tưởng, báo chí. Là một người tham gia chỉ đạo mặt trận tư tưởng suốt hai cuộc chiến tranh và dự các cuộc họp của lãnh đạo Đảng, tôi được dịp tiếp xúc gần như thường xuyên với anh Văn, được Anh gọi đến tham dự các hội nghị tổng kết các chiến dịch, nghe Anh nói về các vấn đề chiến tranh và mời Anh viết cho báo Sự thật, báo Nhân dân những vấn đề lý luận có ý nghĩa chiến lược...

Với Hải Phòng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp quan tâm chỉ đạo theo dõi từ khi quân Pháp vào thay quân Tưởng giữa năm 1946 và chỉ đạo cuộc chiến đấu đầu tiên từ ngày 20/11/1946 qua Bộ Tư lệnh Chiến khu III. Mặc dù kiến thức về quân sự và khởi nghĩa không nhiều nhưng tôi cũng được tham gia ban chỉ đạo cùng các anh Lê Thanh Nghị, Hoàng Minh Thảo, Lê Quang Hòa...

Từ năm 1955, Tướng Giáp thường đến Đồ Sơn (Hải Phòng) làm việc. Ông coi Đồ Sơn như một đại bản doanh lưu động của mình. Không khí trong lành và yên tĩnh nơi đây giúp cho ông làm việc tốt hơn. Trong thời gian kháng chiến chống Mỹ, Đại tướng thường cùng các tướng tính toán chuẩn bị các chiến dịch ở Đồ Sơn.

Tôi cũng có dịp làm việc với Anh Văn ở đây, từ hội nghị Trung ương Đảng tháng 10 năm 1956 bàn về công tác cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức. Đồng chí Trường Chinh xin từ chức Tổng Bí thư. Sau đó, đồng chí Lê Duẩn được bầu đảm nhiệm chức vụ đó. Trong thời gian chờ vị Bí thư Trung ương Cục miền Nam ra Hà Nội nhận nhiệm vụ mới vào mùa thu năm 1957, Trung ương Đảng đề nghị Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương là Chủ tịch Hồ Chí Minh kiêm chức vụ Tổng Bí thư. Nhằm chia sẻ bớt gánh nặng cho Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Võ Nguyên Giáp được cử là người chỉ đạo công tác hàng ngày của Trung ương Đảng. Ông

và tôi được Trung ương Đảng trao nhiệm vụ chủ trì một hội nghị cán bộ toàn quốc; phổ biến và hướng dẫn thực hành nghị quyết tháng 10 của Trung ương về sửa sai trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức.

Hội nghị Trung ương cũng quyết định chuẩn bị Đại hội đại biểu toàn Đảng lần thứ III (năm 1960) và trao nhiệm vụ cho Võ Nguyên Giáp chủ trì công tác chuẩn bị. Anh Trần Quang Huy và tôi được cử giúp việc soạn thảo văn kiện. Anh Văn nêu một phương án và trao đổi ý kiến với hai chúng tôi. Nội dung cơ bản là sự nghiệp giải phóng miền Nam không có con đường nào khác ngoài con đường bạo lực cách mạng, chiến tranh cách mạng. Tư tưởng chỉ đạo là nêu cao ngọn cờ yêu nước tập hợp dân tộc. Sau khi sửa chữa bản dự thảo do hai chúng tôi chuẩn bị và lần này đã được Anh Văn trình Bác Hồ và Bộ Chính trị. Tháng 7, anh Lê Duẩn ra Hà Nội, công việc của Tổng Bí thư được trao lại cho Anh.

Đồng chí Lê Duẩn đề nghị với Bác và Bộ Chính trị chuẩn bị một hội nghị Trung ương bàn về cách mạng miền Nam, sau đó chuẩn bị đại hội. Theo sự phân công của Trung ương Đảng, các anh Lê Duẩn, Trần Quang Huy và tôi - Hoàng Tùng được cử tham gia soạn thảo nghị quyết của hội nghị Trung ương lần thứ 15 về cách mạng miền Nam. Sau hội nghị ấy tiến hành chuẩn bị văn kiện, chính trị của Đại hội Đảng lần thứ III. Đồng chí Lê Duẩn và chúng tôi khi làm việc ở Bãi Cháy, khi làm việc ở Đồ Sơn.

Hải Phòng để lại trong Anh Văn nhiều kỷ niệm. Ở đây cùng các tướng lĩnh khác, Anh đã đề xuất nhiều quyết định lớn và đã được thực hiện thành công. Là thành phố anh dũng, kiên cường, Hải Phòng rất thân thiết với vị Tổng Tư lệnh quân đội ta...

L.T.L